TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **88**/2024/HSST
Ngày: 14/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhất.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nịnh Thị Tuyết Mai

2/ Ông Lâm Bình Đăng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thống – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2024/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 422/2024/HSST-QĐ ngày 19/4/2024 đối với các bị cáo:

1/ Trần Quốc T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Còi; Sinh năm 1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: Số A, đường HT 17, tổ 50B, khu phố 5, phường Hiệp T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Họ và tên cha: Trần Đình T (chết); Họ và tên mẹ: Trịnh Thị H, hoàn cảnh gia đình; có Vợ tên Nguyễn Thị Bích V (khởi tố chung trong vụ án). Con: Chưa có;

Tiền án:

+ Bản án số 88/2007/HSST ngày 10/8/2007 của Tòa án nhân dân Quận 12 tuyên phạt 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2008. Án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng và thu lợi bất chính 3.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước, nộp ngày 28/6/2016. (BL số 57-65).

+ Bản án số 210/2016/HSST ngày 31/8/2016 của Tòa án nhân dân Quận 12 tuyên phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/8/2021. Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và phạt bổ sung 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước, nộp ngày 26/10/2017. (BL số 66-72).

- Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 229/QĐ-TA ngày 14/6/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng, kế từ ngày 13/4/2023.

Bị bắt tạm giam từ ngày 19/10/2023 (BL 20; 22) - Có mặt

2/ Võ Hữu Đ; giới tính: Nam; Tên gọi khác: Lai; Sinh năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: A, Trần Văn Đ, phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: A, tổ 32, khu phố 2, phường Trung Mỹ T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Biết đọc biết viết; Nghề nghiệp: Mua bán ve chai; Họ và tên cha: Nguyễn Hữu P (chết); Họ và tên mẹ: Võ Thị Kim H, Hoàn cảnh gia đình: sống như vợ chồng với Quách Nguyệt Hoa, có 06 con. Tiền sự: Không.

Tiền án:

+ Bản án số 09/2014/HSST ngày 10/01/2014 của Tòa án nhân dân Quận 12 tuyên phạt Võ Hữu Đ 09 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/7/2014, đóng án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng ngày 12/5/2015. (BL số 80-87)

+ Bản án số 225/2015/HSST ngày 05/11/2015 của Tòa án nhân dân Quận 12 tuyên phạt Võ Hữu Đ 18 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2016. Chưa thi hành đối với phần án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và 220.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm (BL số 297-300, 312).

Nhân thân:

+ Quyết định số 263/2016/QĐ-TA ngày 01/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong Quyết định ngày 14/6/2018. (BL số 292-294)

+ Quyết định số 662/QĐ-TA ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng. Chấp hành xong Quyết định ngày 17/3/2020. (BL số 295-296).

Bị bắt theo truy nã và tạm giam từ ngày 16/01/2024 (BL 259) – Có mặt.

3/ Nguyễn Thị Bích V; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1989, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: A, đường Thống N, phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Họ và tên cha: Nguyễn Văn V (chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị B, hoàn cảnh gia đình: có chồng tên Trần Quốc T, sinh năm 1988 (khởi tố chung trong vụ án). Con: Chưa có; Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 230/QĐ-TA ngày 14/6/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, kế từ ngày 13/4/2023;

Bị tạm giam từ ngày 19/10/2023 (BL 25;27) – Có mặt

Người bị hại:* Anh **Trần Văn B, 1991 và **Lê Thị H**, 1991

Cùng HKTT: Ấp Phước Hòa T, thị trấn Phước L, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu

Cùng trú tại: A, tổ 19, khu phố 2, phường Hiệp T, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh -Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ **Trịnh Minh H**, 1990

Trú tại: A, Lê Văn K, tổ 54, khu phố 5, phường Hiệp T, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh - Vắng mặt.

2/ **Nguyễn Nhật T**, 1992

Trú tại: A, đường HT 23, tổ 22, khu phố 2, phường Hiệp T, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 12/01/2023, Trần Quốc T ngồi nhậu tại địa chỉ số 21, đường Lê Thị Nho, Tổ 33, Khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 cùng với: Nguyễn Thị Bích V (vợ Thịnh), Trịnh Minh H, Võ Hữu Đ, Nguyễn Nhật T và Khoa, Khang, Cường và một số người khác (chưa rõ lai lịch). Lúc này, có một người bạn của Thịnh tên thường gọi là "Sơn Long" (chưa rõ lai lịch) đến nhậu cùng và nói với Thịnh về việc Long biết người liên quan đến việc đánh Thịnh trước đó vào khoảng tháng 12/2022 là Trần Văn B đang ở tại địa chỉ: 36/3, Tổ 19, Khu phố 2, phường Hiệp Thành, Quận 12. Nghe vậy, Thịnh rủ mọi người cùng với Thịnh đi đánh Bào thì cả nhóm đồng ý (riêng Nguyễn Nhật T đi về trước không tham gia).

Sau đó, Sơn Long điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave (chưa rõ biển số) để dẫn cả nhóm đi tìm nhà Bào, Thịnh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario (chưa rõ biển số) chở theo Vân và Đẹp; Khoa điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển số: 49K1 – 126.63 (của Vân) chở theo Hiếu cùng nhóm thanh niên còn lại đi cùng. Sau đó, cả nhóm đi đến khu vực phòng trọ của Bào thì Sơn Long đi về trước còn Thịnh và cả nhóm tìm Bào để đánh. Trên đường đi thì Khoa gọi điện thoại cho người (chưa xác định) đem theo hung khí là dao tự chế để đánh Bào; Thịnh, Vân và Đẹp đều biết việc nhóm của Khoa sẽ đem hung khí để đánh Bào. Khi tất cả đến hẻm 36, thuộc Tổ 19, Khu phố 2, phường Hiệp Thành, Quận 12, thì để xe mô tô ở ngoài rồi đi bộ vào bên trong, Thịnh cùng với Cường và Đẹp đi vào trong dãy phòng trọ thì phát hiện Trần Văn B đang ở trong nhà nên cả ba đi vào, Thịnh vào trước dùng hai tay ôm cổ Bào rồi cùng với Đẹp, Cường kéo Bào đi ra ngoài thì vợ Bào là Lê Thị H lại can ngăn, kéo Thịnh ra nhưng bị

Vân dùng tay xô đẩy Hiền ra nên không can ngăn được. Khi kéo Bào đi ra ngoài cửa cổng thì Thịnh vẫn dùng tay phải kẹp cổ Bào lại cho cả nhóm dùng tay, chân, ghế nhựa để đánh Bào. Lúc này, có một số thanh niên (chưa rõ lai lịch) là bạn của Khoa cầm theo dao tự chế đi tới thì Bào vùng ra được và bỏ chạy vào lại trong phòng trọ. Nhóm thanh niên do Khoa kêu đến cầm dao tự chế đuổi theo. Võ Hữu Đ cũng chạy vào giật lấy dao tự chế từ một người thanh niên (chưa rõ lai lịch) rồi dùng tay phải cầm dao tự chế chạy vô phòng trọ của Bào và Hiền, chém một nhát hướng từ trên xuống về phía Bào, chị Hiền lao vào can ngăn thì bị Đẹp chém trúng cẳng tay phải của Hiền gây thương tích. Đẹp tiếp tục cầm dao chém thêm 01 nhát hướng từ trên xuống gây thương cho Bào tại vùng cẳng chân trái rồi đi ra ngoài. Thịnh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario chở theo Vân và Đẹp bỏ chạy về nhà Đẹp tại địa chỉ: 423/78, Tổ 32, Khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 cho Đẹp xuống; Khoa và Hiếu đem xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển số: 49K1 – 126.63 trả lại cho Vân. Riêng nhóm thanh niên đi cùng do Khoa gọi đến đi đâu không rõ.

Sau khi bị gây thương tích thì anh Trần Văn B cùng vợ là Lê Thị H đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 175. Đến lúc 21 giờ cùng ngày 12/01/2023, anh Bào cùng chị Hiền đến Công an phường Hiệp Thành, Quận 12 trình báo sự việc và có yêu cầu giám định tỉ lệ thương tật, yêu cầu xử lý hành vi của nhóm thanh niên đã gây thương tích cho Bào và Hiền theo quy định của Pháp luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, Võ Hữu Đ bỏ đi khỏi nơi cư trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Lệnh truy nã đối với Đẹp, đến ngày 16/01/2024 bắt theo Quyết định truy nã. (BL số 259)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Trần Quốc T, Võ Hữu Đ và Nguyễn Thị Bích V đã khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 121/CTr-VKS, ngày 10/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố các bị cáo Trần Quốc T, Võ Hữu Đ về tội Cố ý gây thương tích" theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích V về tội Cố ý gây thương tích" theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

Trần Quốc T, Võ Hữu Đ, Nguyễn Thị Bích V khai nhận cùng một số đối tượng chưa rõ lai lịch, đã cố ý cùng nhau dùng chân, tay, ghế nhựa và dao tự chế gây thương tích cho Trần Văn B và Lê Thị H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với các bị cáo; sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: các bị cáo Trần Quốc T, Võ Hữu Đ về tội Cố ý gây thương tích" theo

điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích V về tội Cố ý gây thương tích" theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo: Trần Quốc T, Võ Hữu Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Nguyễn Thị Bích V từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận về tội danh, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức khoản hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ khẳng định hành vi của các bị cáo thực hiện trong vụ án cụ thể như sau:

Trần Quốc T ngồi nhậu cùng với: Nguyễn Thị Bích V (vợ Thịnh), Trịnh Minh H, Võ Hữu Đ, Nguyễn Nhật T và Khoa, Khang, Cường và một số người khác (chưa rõ lai lịch). Sơn Long (chưa rõ lai lịch) đến nhậu cùng và nói với Thịnh về việc Long biết người đánh Thịnh trước đó vào khoảng tháng 12/2022 là Trần Văn B. Nghe vậy, Thịnh rủ mọi người đi đánh Bào. Trên đường đi thì Khoa gọi điện thoại cho người (chưa xác định) đem theo hung khí là dao tự chế. Thịnh, Vân và Đẹp đều biết việc nhóm của Khoa sẽ đem hung khí để đánh Bào. Khi tất cả nơi, Thịnh, Cường và Đẹp đi vào trong dãy phòng trọ thì phát hiện Trần Văn B đang ở trong nhà nên cả ba đi vào. Thịnh vào trước dùng hai tay ôm cổ Bào rồi cùng với Đẹp, Cường kéo Bào đi ra ngoài thì vợ Bào là Lê Thị H chạy lại can ngăn, kéo Thịnh ra nhưng bị Vân dùng tay xô đẩy Hiền ra nên không can ngăn được. Khi kéo Bào đi ra ngoài cửa cổng, Thịnh vẫn dùng tay phải kẹp cổ Bào lại cho cả nhóm dùng tay, chân, ghế nhựa để đánh Bào. Lúc này, có một số thanh niên là bạn của Khoa cầm theo dao tự chế đi tới thì Bào vùng ra được và bỏ chạy vào lại trong phòng trọ. Nhóm thanh niên do Khoa kêu đến cầm dao tự chế đuổi theo. Võ Hữu Đ cũng chạy vào giật lấy dao tự chế từ một người thanh niên (chưa rõ lai lịch) rồi dùng tay phải cầm dao tự chế chạy vào phòng trọ của Bào và Hiền. Chém một nhát hướng từ trên xuống về phía Bào, chị Hiền lao vào can ngăn thì bị Đẹp chém trúng cẳng tay phải của Hiền gây thương tích. Đẹp tiếp tục cầm dao chém thêm 01 nhát hướng từ trên xuống gây thương cho Bào tại vùng cẳng chân trái rồi đi ra ngoài. Sau khi gây thương tích cho người bị hại, cả nhóm lên xe tẩu thoát.

Hành vi nêu trên của Trần Quốc T, Võ Hữu Đ, Nguyễn Thị Bích V đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích, tội phạm được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm hình sự:

* Kết luận giám định pháp y về thương tích số 451/TgT.23 ngày 03/7/2023 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh về thương tích của Trần Văn B như sau (Bút lục số 172-175):

" 1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng 1/3 trên cẳng chân trái gây đứt da, mẻ xương chày đã được điều trị, hiện còn:

+ Một vết thương còn chỉ khâu kích thước 7,3x0,1cm (ảnh 1).

+ Hình ảnh mẻ xương trên phim chụp Xquang (ảnh 2).

+ Đương sự từ chối thực hiện các xét nghiệm bổ sung nên chỉ ghi nhận tình trạng đứt da và mẻ xương.

Vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng.

- Vùng đầu ngực: Hồ sơ bệnh án không ghi nhận dấu vết thương tích, xét nghiệm cận lâm sàng chưa ghi nhận bất thương. Không đủ cơ sở xác định có chấn thương vùng đầu, ngực hay không.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy địnhtỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05%.

3.Kết luận khác:

Không đủ cơ sở xác định chiều hướng và lực tác động."

* Kết luận giám định pháp y về thương tích số 449/TgT.23 ngày 03/7/2023 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh về thương tích của Lê Thị H như sau (Bút lục số 176-179):

" 1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương phần mềm vùng cổ tay phải gây đứt da, đứt gân gan tay dài đã được điều trị mở rộng vết thương, khâu gân da, hiện còn:

+ Một vết thương còn chỉ khâu kích thước 6x0,1cm (ảnh 1.1;2).

+ Một vết mổ dọc còn chỉ khâu kích thước 2,5x0,1cm (ảnh 1.2).

+ Đương sự từ chối thực hiện các xét nghiệm bổ sung nên chỉ tính được vết thương phần mềm.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

3.Kết luận khác:

- Vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng.

- Không đủ cơ sở xác định chiều hướng và lực tác động."

Quá trình điều tra, người bị hại Trần Văn B trình bày không có gây thương tích hay mâu thuẫn gì với Trần Quốc T, Trần Quốc T lầm tưởng người bị hại là người gây ra thương tích nên đã tìm kiếm để trả thù.

Bị cáo Thịnh nghe thông tin từ Sơn Long (chưa rõ lai lịch) nói biết người trước đó đã đánh gây thương tích đối với bị cáo là anh Trần Văn B. Trần Quốc T đã rủ Đẹp, Vân và một số thanh niên tham gia tìm kiếm anh Bào để giải quyết mâu thuẫn. Thịnh với vai trò rủ rê, lôi kéo, Khoa (chưa rõ lai lịch) mang theo dao tự chế. Đẹp là người trực tiếp chém anh Bào gây thương tích là 05 % và chị Hiền 03 % , Vân là người giúp sức. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo thống nhất ý chí cùng nhau mục đích gây thương tích đối với anh Trần Văn B. Hành vi của các bị cáo mang tính đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò của từng bị cáo nên không phạm tội có tổ chức.

Vì vậy cả ba bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do Võ Hữu Đ gây ra.

Nguyễn Thị Bích V không có mâu thuẫn với người bị hại nhưng tham gia cùng các bị cáo Thịnh, Đẹp và một số đối tượng chưa rõ lai lịch dùng hung khí là con dao tự chế và ghế nhựa, dùng chân tay gây thương tích cho 02 người với tổng thương tích là 08%. Do vậy, cần áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thị Bích V là đúng luật.

Ngày 10/8/2007, Trần Quốc T bị Tòa án Quận 12 tuyên phạt 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, chấp hành xong hình phạt ngày 23/01/2008. Trong Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù ngày 23/01/2008 (Bl 58) bị cáo Thịnh đã được lăn tay, xác nhận thể hiện về việc buộc Trần Quốc T tiếp tục chấp hành hình phạt bổ sung, bao gồm: Án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng, truy thu 3.000.000 đồng. Tuy nhiên đến ngày 28/6/2016 mới đóng án phí

và tiền thu lợi bất chính (Bl 65). Ngày 31/8/2016, Trần Quốc T bị Tòa án Quận 12 xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 22/8/2021

Ngày 10/01/2014, Võ Hữu Đ bị Tòa án Quận 12 tuyên phạt 09 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 02/7/2014. Ngày 05/11/2015 bị Tòa án Quận 12 xử phạt 16 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tại Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù ngày 13/5/2016 (BL 297), Võ Hữu Đ đã được lăn tay, xác nhận đã nhận được Giấy. Trong Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù thể hiện về việc buộc Võ Hữu Đ tiếp tục chấp hành hình phạt bổ sung, bao gồm: Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự 220.800 đồng, bồi thường dân sự 4.416.000 đồng. Ngày 17/3/2016, Chi cục THADS Quận 12 ban hành Quyết định thi hành án số 1735/QĐ/CCTHADS buộc Võ Hữu Đ phải nộp Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự 220.800 đồng nhưng đến ngày xét xử, bị cáo Đẹp vẫn chưa nộp (BL 312).

Các bị cáo Thịnh, Đẹp đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Lần này phạm tội, Trần Quốc T, Võ Hữu Đ đã có hành vi cố ý gây thương tích đối với anh Bào là 05 % và chị Hiền là 03 %. Vì vậy, cần áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự để xét xử đối với các bị cáo Trần Quốc T, Võ Hữu Đ với tình tiết Tái phạm nguy hiểm là có căn cứ, đúng luật.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm, đã xâm phạm sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Võ Hữu Đ đã bỏ trốn trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã ban hàng Quyết định truy nã. Gây khó khăn cho công tác điều tra làm rõ vụ án. Các bị cáo có nhân thân xấu: Nguyễn Thị Bích V, năm 2023 bị Tòa án nhân dân Quận 12 đưa vào cơ sở cai nghiện 21 tháng. Trần Quốc T ngoài 02 tiền án ra, năm 2023 bị Tòa án nhân dân Quận 12 đưa vào cơ sở cai nghiện 21 tháng. Võ Hữu Đ ngoài 02 tiền án ra, năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đưa vào cơ sở cai nghiện 24 tháng. Năm 2018 bị Tòa án nhân dân Quận 12 đưa vào cơ sở cai nghiện 21 tháng.

Các bị cáo Võ Hữu Đ, Trần Quốc T đã được Nhà nước đưa đi giáo dục trong nhiều năm và nhiều lần nhưng không sửa chữa thành người có ích cho xã hội. Vì vậy, để giữ gìn kỷ cương pháp luật cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo. Bản án xử các bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên cũng xét các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải.…để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Người bị hại Trần Văn B yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe và công việc số tiền 40.000.000 đồng. Chị Lê Thị H yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (BL số 164-169). Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường. Buộc các bị cáo bồi thường cho bị hại Trần Văn B mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền là 13.334.000 đồng (40.000.000 đồng/3). Buộc các bị cáo phải bồi thường cho người bị hại Lê Thị H mỗi bị cáo số tiền là 16.667.000 đồng (50.000.000 đồng/3).

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu vàng đen, biển số: 49K1 – 126.63; Số máy: 1DB1-049294, số khung: RLCN1DE1OCY049288. Qua xác minh xe do ông Lê Văn Huynh ngụ tỉnh Lâm Đồng đứng tên sở hữu và đã bán lại cho Nguyễn Thị Bích V năm 2022 không làm thủ tục sang tên, chưa mua bán hợp lệ đúng quy định của pháp luật (BL số 139-140). Ngày 12/01/2023, Vân đưa xe này cho Khoa làm phương tiện đi tìm đánh người bị hại và sau đó Vân và Thịnh sử dụng làm phương tiện đi lại cho đến khi bị bắt. Vì vậy cần giao cơ quan Thi hành án dân sự Quận 12 thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với xe mô tô nêu trên. Nếu xác định được chủ sở hữu, hoặc người quản lý hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Đối với Trịnh Minh H, qua xác minh đã bỏ đi đâu không rõ, Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định truy tìm. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo xác định Hiếu có mặt tại hiện trường nhưng không xác định được vai trò, hành vi cụ thể của Trịnh Minh H. Người bị hại trong quá trình điều tra không nhận dạng được Hiếu nên ngoài lời khai của các bị cáo chưa đủ căn cứ xác định vai trò đồng phạm của Hiếu. Đối với Khoa, Khang, Cường, Sơn Long và một số đối tượng khác (đều chưa rõ lai lịch). Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra truy bắt làm rõ đối với Trịnh Minh H và các đối tượng liên quan, khi nào bắt được được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Nhật T có tham gia nhậu cùng nhóm của bị cáo Thịnh, khi Thịnh rủ tham gia giải quyết mâu thuẫn, Trường đi về trước không tham gia nên không liên quan đến vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Vario (không rõ biển số) mà Trần Quốc T sử dụng làm phương tiện phạm tội, Thịnh khai đã bán cho một thanh niên không rõ lai lịch, nên không thu hồi được để xử lý trong vụ án.

Đối với 01 (một) USB chứa hình ảnh sự việc (lưu kèm hồ sơ vụ án).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Trần Quốc T, Võ Hữu Đ, Nguyễn Thị Bích V** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1/ Xử phạt bị cáo **Trần Quốc T:** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2023

2/ Xử phạt bị cáo **Võ Hữu Đ:** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2024.

Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

3/ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Bích V:** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2023

Áp dụng Điều 47; 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ghế nhựa màu đỏ.

Giao cơ quan Thi hành án dân sự Quận 12: Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu vàng đen, biển số: 49K1 – 126.63; Số máy: 1DB1-049294, số khung: RLCN1DE1OCY049288. Sau thời hạn 4 (bốn) tháng kể từ ngày đăng số báo đầu tiên, nếu xác định được chủ sở hữu, hoặc người quản lý hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ nhà nước.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 96/QĐ-VKS ngày 10/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

Buộc **Trần Quốc T** bồi thường số tiền cho bị hại Trần Văn B số tiền là 13.334.000 đồng. Bồi thường cho người bị hại Lê Thị H số tiền là 16.667.000 đồng.

Buộc **Võ Hữu Đ** bồi thường số tiền cho bị hại Trần Văn B số tiền là 13.334.000 đồng. Bồi thường cho người bị hại Lê Thị H số tiền là 16.667.000 đồng.

Buộc **Nguyễn Thị Bích V** bồi thường số tiền cho bị hại Trần Văn B số tiền là 13.334.000 đồng. Bồi thường cho người bị hại Lê Thị H số tiền là 16.667.000 đồng.

Kể từ người bị hại có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu các bị cáo chậm trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả số tiền lãi chậm trả tương đương với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm mỗi người là **1.501.000** đồng (40.000.000 đồng x 5% = 2.000.000 đồng/3 = 667.000 đồng; 50.000.0000 đồng x 5% = 2.5000.000 đồng/3 =834.000 đồng).

Các bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm mỗi người là 200.000 đồng.

Các bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 1 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh; (01)
- VKSND Quận 12; (02)
- VKS TP. Hồ Chí Minh; (01)
- THADS Quận 12; (01)
- Phòng PC53 CA Tp. HCM; (01)
- Công an Quận 12; (02)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (03)
- Bị cáo; (03)
-Người tham gia tố tụng (04)
- Lưu hồ sơ vụ án. T 30/. (05)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất